

Bản án số: 27/2020/HS-ST
Ngày: 14.5.2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Hồng Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trịnh Văn Bạo**

2. Bà **Huỳnh Thị Lệ**

Thư ký phiên tòa: Ông **Khuất Duy Toàn** – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Luận** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2020/HSST ngày 16 tháng 3 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Lê Quốc T - Sinh ngày 20 tháng 4 năm 1985 tại Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 113, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Thanh Sơn (c) và bà Đinh Thị Minh Thư (Sinh năm 1959); Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ con: Chưa

Tiền án:

- Ngày 27.12.2017, TAND quận Ngũ Hành Sơn xử phạt 12 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 21.03.2018, TAND quận Thanh Khê xử phạt 06 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt với bản án ngày 27.12.2017 của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn buộc Lê Quốc T phải chấp hành 18 tháng tù giam. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01.02.2019.

Tiền sự: Không

Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 01.12.2019, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Đức C (Tên gọi khác: Beo) - Sinh ngày 02 tháng 6 năm 1985 tại Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 108, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đức Cẩm (*Sinh năm 1963*) và bà Trương Thị Hồng (*Sinh năm 1965*); Gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ con: Chưa

Tiền án: Ngày 16.01.2018, TAND quận Cẩm Lệ xử phạt 06 tháng 17 ngày tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa.

Tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 11.6.2004, TAND quận Thanh Khê xử phạt 09 tháng tù treo về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

- Ngày 04.03.2008, bị Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng đưa vào cơ sở cai nghiện 05-06 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 10.02.2015, TAND quận L ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng.

Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 04.02.2020, có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:*

1. Ông Trần Anh Tuấn – Sinh ngày 21.11.1997; Nơi cư trú: Tổ 02, khối 02, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

2. Chị Phạm Diệu Linh – Sinh ngày 18.02.2000; Nơi ĐKNKTT: Thôn Lạc Thành Tây, xã Điện Hồng, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; Chỗ ở hiện nay: K30, đường Phạm Như Xương, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Chị Nguyễn Thị Như Quỳnh - Sinh năm 1998; Trú tại phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08h40' ngày 01.12.2019, Lê Quốc T cùng Nguyễn Đức Crủ nhau đi trộm cắp tài sản, sau đó Toàn điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius BKS 43G1-218.42 chở Cảnh đến khu vực dãy trọ K3/25 Nguyễn Khuyến, P. Hòa Khánh Nam, Q. Liên Chiểu để trộm cắp tài sản. Tại đây, Toàn đứng ngoài cánh giới, còn Cảnh thì vào bên trong dãy trọ, Cảnh dùng thanh sắt để phá ổ khóa hai phòng trọ nhưng trong phòng không có tài sản gì. Lúc này, Toàn và Cảnh nhìn thấy Lực lượng Công an phường

Hòa Khánh Nam đang đi tuần tra nên Toàn và Cảnh bỏ chạy thì bị Công an phường Hòa Khánh Nam bắt giữ cùng với chiếc xe mô tô BKS 43G1-218.42.

Quá trình điều tra, Lê Quốc T và Nguyễn Đức C khai nhận đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản trước đó như sau:

Vụ thứ nhất: Vào lúc 07 giờ 30 ngày 27/10/2019, khi đang đi bộ trên đường Tú Quỳ thuộc tổ 118, phường Hoà Minh, quận Liên Chiểu, Toàn nhìn thấy xe mô tô biển kiểm soát 47B2 - 143.91, nhãn hiệu: Sirius màu xanh – đen của anh Trần Anh Tuấn đang dừng ở trên vỉa hè và chìa khoá xe cắm ở phần sau cốp, không có người trông coi nên Toàn nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy trên. Toàn đi đến chỗ chiếc xe máy rồi rút chìa khoá xe ở phía sau cốp, mở khoá xe, nổ máy và điều khiển xe về nhà của mình tại tổ 113, P. Hoà Minh, Q. Liên Chiểu cất giấu. Bốn ngày sau, Toàn đi bộ trước bên xe thì gặp một người phụ nữ (*không rõ lai lịch*) thu mua đồ phế liệu ở trước cổng bên xe đang gánh giỏ phế liệu trong đó có một biển kiểm soát xe máy 43G1 – 218.42, Toàn hỏi mua biển kiểm soát xe này với giá 200.000đồng rồi đem về nhà nơi cất giấu xe máy trộm cắp được. Toàn dùng cờ lê trong xe máy tháo biển kiểm soát 47B2 – 143.91 rồi gắn biển kiểm soát 43G1 – 218.42 vào và dùng tuốc – nơ – vít trong xe làm mờ số khung của xe. Sau đó Toàn đem biển kiểm soát 47B2 – 143.91 đến cất giấu tại nhà của ông nội mình tại K123/96/10 Cù Chính Lan, P. Hoà Khê, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng và đem vít cờ lê và tuốc – nơ – vít đi.

Theo Kết luận số 106/KL-HĐĐG ngày 04.12.2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Lkết luận trị giá một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xanh đen gắn BKS 43G1-218.42 là 13.200.000đồng (*Mười ba triệu hai trăm ngàn đồng*).

Vụ thứ hai: Sáng ngày 26/11/2019, Toàn và Cảnh ngồi uống cà phê tại đường Nguyễn Hoàng. Do không có tiền tiêu xài nên Toàn rủ Cảnh đi tìm nơi nào sơ hở để trộm cắp tài sản thì Cảnh đồng ý. Sau đó, Toàn điều khiển xe mô tô gắn biển kiểm soát 43G1-218.42 mà Toàn đã trộm được trước đó chờ Cảnh (*Cảnh không biết xe mô tô này do Toàn trộm cắp mà có*) đi đến đường Phạm Như Xương (*thuộc phường Hoà Khánh Nam, Q. Liên Chiểu*) thì phát hiện dãy phòng trọ tại K30 Phạm Như Xương không có ai trông coi nên Toàn nói Cảnh đứng ngoài để Toàn vào trong xem. Toàn đi đến phòng trọ đầu tiên của chị Phạm Diệu Linh thấy cửa phòng gắn khoá ngoài nhưng không khoá nên Toàn dùng tay mở cửa đi vào trong phòng thì thấy 01 điện thoại di động Samsung - J3, màu vàng để trên bàn nên Toàn lấy chiếc điện thoại đó rồi đi ra chỗ Cảnh đứng. Sau đó, Toàn cùng Cảnh đi đến khu chợ trên đường Tăng Bạt Hổ (*thuộc quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng*) bán chiếc điện thoại trộm cắp được cho một người phụ nữ (*không rõ lai lịch*) được 400.000 đồng. Số tiền bán được, Toàn và Cảnh chia nhau tiêu xài cá nhân hết. Ngày 01/12/2019, Công an phường Hoà Khánh Nam đã mời chị Phạm Diệu Linh lên làm việc và chị Linh thừa nhận có mất điện thoại di động Samsung nêu trên nhưng do tài sản có giá trị thấp nên khi phát hiện bị mất điện thoại thì chị Linh không báo Cơ quan công an.

Theo Kết luận số 07/KL-HĐĐG ngày 30.12.2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Kết luận trị giá một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng J3 là 957.000đồng (*Chín trăm năm mươi bảy ngàn đồng*).

Ngày 13.12.2019, Cơ quan CSĐT Công an quận Lra Quyết định trưng cầu giám định số khung và số máy của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius gắn BKS 43G1-218.42. Ngày 20.12.2019, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng có Kết luận giám định số 110/GĐ-SKSM kết luận số khung là 5C6H0GY225427, số máy là 5C6H225437.

Ngày 07.01.2020, Cơ quan CSĐT Công an quận Lra Quyết định trưng cầu giám định biên kiểm soát xe mô tô 43G1-218.42 là thật hay giả. Ngày 21.01.2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng có Kết luận giám định số 04/GĐ-TL kết luận biên kiểm soát xe mô tô 43G1-218.42 là thật.

*** Tang vật tạm giữ:**

- 01 chiếc xe mô tô hiệu Sirius, màu xanh đen, biên kiểm soát 43G1 – 218.42, số máy 225437; 01 BKS 47B2-143.91; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 47B2-143.91 mang tên Trần Anh Tuấn.

Ngày 20.01.2020, Cơ quan CSĐT Công an quận L đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 04/CSĐT trả lại cho anh Trần Anh Tuấn 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xanh đen có số máy 5C6H225437, số khung 5C6H0GY22542; 01 biên kiểm soát xe mô tô 47B2-143.9; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 47B2-143.91 mang tên Trần Anh Tuấn. Anh Tuấn đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với biên kiểm soát xe mô tô 43G1-218.42, qua xác minh chủ sở hữu của biên kiểm soát xe này là anh Trần Xuân H (sinh năm 1975, trú tại 1068 Trường Chinh, Q. Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng). Tháng 8/2016, anh Huy bán chiếc xe mang biên kiểm soát này cho anh Lê Đức Thọ (sinh năm 1975, trú tại 1112 Trường Chinh, Q. Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng). Đầu năm 2017, anh Thọ bán chiếc xe mang biên kiểm soát này lại cho chị Nguyễn Thị Như Q (sinh năm 1998, trú tại P. Khuê Trung, Q. Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng) nhưng chị Q chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Cuối tháng 10/2019, chị Quỳnh điều khiển xe mô tô biên kiểm soát 43G1-218.42 đi trên đường từ Phạm Như Xương đến đường Cách Mạng Tháng 8 thì phát hiện bị rơi mất biên kiểm soát xe 43G1- 218.42 nhưng không tìm thấy được. Xét thấy, qua kết luận giám định thì biên kiểm soát xe 43G1-218.42 là biên kiểm soát thật nên ngày 14.02.2020 Cơ quan CSĐT Công an quận L đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 09/CSĐT trả lại cho chị Nguyễn Thị Như Quỳnh một biên kiểm soát xe mô tô 43G1-218.42.

Về dân sự: Chị Phạm Diệu L không yêu cầu các bị cáo Lê Quốc Tvà Nguyễn Đức Cphải bồi thường lại giá trị tài sản bị chiếm đoạt. Chị Linh có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Đức Cảnh.

Tại Cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 12 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Lđã truy tố các bị cáo Lê Quốc Tvà Nguyễn Đức C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Lê Quốc Tvà Nguyễn Đức C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Đối với Lê Quốc T : Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

- Đối với Nguyễn Đức C áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm h, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 9 tháng đến 12 tháng tù.

** Về xử lý vật chứng:*

- Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu Sirius, màu xanh đen, số máy 225437; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 47B2-143.91 mang tên Trần Anh Tuấn và 01 BKS 47B2-143.91: Ngày 20.01.2020, Cơ quan CSĐT Công an quận Lđã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 04/CSĐT trả lại cho anh Trần Anh Tuấn 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xanh đen có số máy 5C6H225437, số khung 5C6H0GY22542; 01 biển kiểm soát xe mô tô 47B2-143.9; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 47B2-143.91 mang tên Trần Anh Tuấn. Anh Tuấn đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết.

- Đối với biển kiểm soát xe mô tô 43G1-218.42, qua xác minh chủ sở hữu của biển kiểm soát xe này là anh Trần Xuân Huy. Tháng 8/2016, anh Huy bán chiếc xe mang biển kiểm soát này cho anh Lê Đức Thọ. Đầu năm 2017, anh Thọ bán chiếc xe mang biển kiểm soát này lại cho chị Nguyễn Thị Như Quỳnh nhưng chị Quỳnh chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Cuối tháng 10/2019, chị Quỳnh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43G1-218.42 đi trên đường từ Phạm Như Xương đến đường Cách Mạng Tháng 8 thì phát hiện bị rơi mất biển kiểm soát xe 43G1- 218.42 nhưng không tìm thấy được. Xét thấy, qua kết luận giám định thì biển kiểm soát xe 43G1-218.42 là biển kiểm soát thật nên ngày 14.02.2020 Cơ quan CSĐT Công an quận Lđã ra Quyết định xử lý vật chứng số 09/CSĐT trả lại cho chị Nguyễn Thị Như Q một biển kiểm soát xe mô tô 43G1-218.42.

* Về dân sự: Chị Phạm Diệu L không yêu cầu các bị cáo Lê Quốc Tvà Nguyễn Đức Cphải bồi thường lại giá trị tài sản bị chiếm đoạt nên đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Lê Quốc Tvà Nguyễn Đức Cđã thống nhất về tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân quận Lđã truy tố đối với các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo T : Bị cáo Toàn không nói lời nói sau cùng.

Lời nói sau cùng của bị cáo C : Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình sai trái, là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình khó khăn, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của các bị cáo Lê Quốc Tvà Nguyễn Đức Ctrong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cùng với tang vật chứng đã thu giữ, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 07h30’ ngày 27.10.2019, sau khi phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius gắn BKS 47B2-143.91 của anh Trần Anh Tuấn dựng xe trên vỉa hè đường Tú Quỳ thuộc tổ 118, phường Hoà Minh, quận Lnhưng trên xe vẫn còn gắn chìa khóa và không có ai trông coi nên Lê Quốc Tlợi dụng sơ hở, lén lút lấy chiếc xe mô tô của anh Tuấn rồi nổ máy xe chạy đi. Trị giá tài sản Toàn chiếm đoạt là 13.200.000đồng (Mười ba triệu, hai trăm ngàn đồng).

Sáng ngày 26.11.2019, tại dãy phòng trọ Kiệt 30 Phạm Như Xương thuộc P. Hòa Khánh Nam, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng, Lê Quốc Tvà Nguyễn Đức Cđã lợi dụng trong lúc phòng trọ của chị Phạm Diệu Linh có gắn khóa cửa phòng ở ngoài nhưng không khóa nên Toàn và Cảnh đã lén lút vào phòng lấy trộm của chị Linh một điện thoại di động Samsung J3 màu vàng. Trị giá tài sản Toàn và Cảnh chiếm đoạt là 957.000đồng (Chín trăm năm mươi bảy ngàn). Đối với Lê Quốc Toàn, ngày 21.03.2018 TAND quận Thanh Khê tuyên phạt 18 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài

sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01.02.2019. Đối với Nguyễn Đức Cảnh, ngày 16.01.2018 TAND quận Cẩm Lệ xử phạt 06 tháng 17 ngày tù giam về tội Trộm cắp tài sản, trả tự do tại phiên tòa.

Tổng giá trị tài sản Lê Quốc Tchiếm đoạt là 14.157.000đồng và Nguyễn Đức Cchiếm đoạt là 957.000đồng.

[3] Các bị cáo Lê Quốc Tvà Nguyễn Đức Clà người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác nên đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 12 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Lđã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất vụ án, vai trò, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy:

Hành vi của các bị cáo Lê Quốc Tvà Nguyễn Đức Clà nguy hiểm cho xã hội, nhận thức rõ tài sản thuộc quyền sở hữu của công dân được Nhà nước bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị xử lý. Song xuất phát từ động cơ vụ lợi, muốn có tiền tiêu xài thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên các bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội giữa ban ngày, ngay trong khu vực dân cư thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật. Hành vi của các bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Về vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn vì giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng, không có sự cấu kết chặt chẽ. Bị cáo Lê Quốc T 02 lần trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 14.157.000 đồng và là người khởi xướng rủ rê bị cáo Cảnh phạm tội nên giữ vai trò chính.

Đối với bị cáo Nguyễn Đức C , mặc dù cùng với bị cáo T thực hiện 01 lần hành vi trộm cắp tài sản với giá trị chiếm đoạt 957.000 đồng (dưới 2.000.000đồng) nhưng ngày 16.01.2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xử phạt 06 tháng 17 ngày tù giam về tội Trộm cắp tài sản, trả tự do tại phiên tòa, nay chưa được xóa án tích đã tiếp tục phạm tội và là người giữ vai trò đồng phạm với vai trò giúp sức nên cũng phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Trộm cắp tài sản”.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Lê Quốc T: Trong vụ án này, bị cáo là người chủ động rủ rê bị cáo Cảnh đi trộm cắp tài sản và người điều khiển xe máy và cũng là người trực tiếp bẻ khóa, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Ngoài ra, ngày 27.10.2019 và ngày

26.11.2019, bị cáo Toàn đã thực hiện hai lần hành vi trộm cắp tài sản tại hai địa điểm khác nhau để chiếm đoạt tài sản với tổng giá trị tài sản 14.157.000đồng nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngày 27.12.2017, TAND quận Ngũ Hành Sơn xử phạt bị cáo 12 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản và ngày 21.03.2018, bị TAND quận Thanh Khê xử phạt 06 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt buộc Toàn phải chấp hành 18 tháng tù giam. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01.02.2019, chưa được xóa án tích bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Do vậy, lần phạm tội này của bị cáo phải chịu thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Do đó, mức án của bị cáo Toàn sẽ cao hơn so với bị cáo Cảnh.

Đối với bị cáo Nguyễn Đức C: Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 11.6.2004, TAND quận Thanh Khê xử phạt 09 tháng tù treo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; Ngày 04.03.2008, bị Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng đưa vào cơ sở cai nghiện 05-06 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 10.02.2015, TAND quận Lra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

HĐXX xét thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đã tự thú khai ra những lần phạm tội trước đó; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi và trả cho người bị hại, người bị hại chị Phạm Diệu Linh xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Toàn và Cảnh. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho các bị cáo để xem xét mức hình phạt đối với bị cáo khi lượng hình. Riêng bị cáo Cảnh phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của các bị cáo, HĐXX xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo có điều kiện cải tạo dưới sự giám sát của pháp luật mới đảm bảo tính răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 50.000.000đồng. Xét thấy các bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu Sirius, màu xanh đen, số máy 225437; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 47B2-143.91 mang tên Trần Anh Tuấn và 01 BKS 47B2-143.91: Ngày 20.01.2020, Cơ quan CSĐT Công an quận Lđã ra Quyết

định xử lý vật chứng số: 04/CSĐT trả lại cho anh Trần Anh Tuấn 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xanh đen có số máy 5C6H225437, số khung 5C6H0GY22542; 01 biển kiểm soát xe mô tô 47B2-143.9; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 47B2-143.91 mang tên Trần Anh Tuấn. Anh Tuấn đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét là phù hợp.

- Đối với biển kiểm soát xe mô tô 43G1-218.42, qua xác minh chủ sở hữu của biển kiểm soát xe này là anh Trần Xuân Huy. Tháng 8/2016, anh Huy bán chiếc xe mang biển kiểm soát này cho anh Lê Đức Thọ. Đầu năm 2017, anh Thọ bán chiếc xe mang biển kiểm soát này lại cho chị Nguyễn Thị Như Quỳnh nhưng chị Quỳnh chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Cuối tháng 10/2019, chị Quỳnh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43G1-218.42 đi trên đường từ Phạm Như Xương đến đường Cách Mạng Tháng 8 thì phát hiện bị rơi mất biển kiểm soát xe 43G1- 218.42 nhưng không tìm thấy được. Xét thấy, qua kết luận giám định thì biển kiểm soát xe 43G1-218.42 là biển kiểm soát thật nên ngày 14.02.2020 Cơ quan CSĐT Công an quận Lũy ra Quyết định xử lý vật chứng số 09/CSĐT trả lại cho chị Nguyễn Thị Như Quỳnh một biển kiểm soát xe mô tô 43G1-218.42 cũng phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Chị Phạm Diệu L không yêu cầu các bị cáo Lê Quốc T và Nguyễn Đức C phải bồi thường lại giá trị tài sản bị chiếm đoạt nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Quốc T và bị cáo Nguyễn Đức C mỗi người phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo **Lê Quốc T** và **Nguyễn Đức C** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: Lê Quốc T 01 (một) năm (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01.12.2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Đức C 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04.02.2020.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử buộc các bị cáo Lê Quốc Tvà Nguyễn Đức Cmỗi người phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng những người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Đà Nẵng;
- Viện KSND quận L;
- Công an quận L;
- Chi cục THADS quận L;
- Trại giam Công an TP Đà Nẵng;
- Sở tư pháp Tp Đà Nẵng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hồng Thủy

